TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 192/2023/HSST
Ngày: 05/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Đình Hoằng.

2. Ông Nguyễn Bá Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 184/2023/TLST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2023/QĐXXST-HS, ngày 20/11/2023 đối với bị cáo sau:

Họ tên: **Bùi Bình Y** (tên gọi khác: M); Giới tính: Nam.

Sinh ngày 12/10/1994 tại Bình Định.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Làng B, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Bùi Văn B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968, hiện trú tại: Làng B, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 28/6/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện Ma túy tỉnh Gia Lai, thời gian 24 tháng. Ngày 29/3/2023, chấp hành xong).

* Về nhân thân:

Tại bản án số 45/2014/HSST ngày 02/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố

Pleiku xét xử, tuyên phạt 03 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xử phạt 03 tháng tù về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 23/7/2015, chấp hành xong hình phạt.

Tại bản án số 42/2017/HSST ngày 17/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xét xử, tuyên phạt 09 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xử phạt 06 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 13/7/2018, chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các hình phạt khác (bản án này đã được xóa án tích).

Bị cáo Bùi Bình Y bị tạm giữ từ ngày 22/7/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến: Ông Lê Viết H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 6, phường H, TP. P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Bình Y sử dụng ma túy từ khoảng thời gian đầu năm 2020. Thông qua bạn bè ngoài xã hội, Y biết được số điện thoại của Hưng (không rõ nhân thân, lai lịch). Khoảng 23 giờ ngày 21/7/2023, Y gọi điện thoại cho Hưng hỏi mua ma túy dạng Khay và thuốc Lắc với số tiền 3.100.000 đồng, Hưng đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực đường Bờ Kè, phường H, thành phố Pleiku. Sau đó, Y đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) chở đi đến khu vực đường Bờ Kè. Tại đây, Y đã gặp Hưng mua được 01 gói ma túy dạng Khay và 02 viên ma túy thuốc Lắc. Sau khi mua được ma túy, Y cầm trên tay rồi đi tìm nơi để sử dụng. Đến 02 giờ 30 phút ngày 22/7/2023, khi Y đang chuẩn bị sử dụng ma túy tại khu vực trước số nhà 257/9 đường N, Tổ 02, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku cùng lực lượng Công an phường H phát hiện; lúc này, Y đã vứt toàn bộ số ma túy này xuống đường nên Cơ quan điều tra đã thu giữ tại vị trí Y đứng vật chứng, gồm: 01 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể và 02 viên nén màu xanh (đã được niêm phong theo quy định). Ngoài ra, còn thu giữ của Y, gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, kèm sim số (mặt sim có dãy số 8984 0480 0092 0394 846); 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 ví da màu nâu.

Tại bản Kết luận giám định số 673/KL-KTHS ngày 31/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: "02 viên nén màu xanh trong 01 gói nilon trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 0,6530 gam. Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì thư công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,4065 gam".

Quá trình điều tra, bị cáo khai: Chiếc điện thoại mà bị cáo đã sử dụng liên lạc với đối tượng tên Hưng để mua ma túy là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen nhưng sau đó bị cáo đã làm rơi mất tại khu vực đường Bờ Kè suối Hội Phú và không xác định được rơi ở vị trí nào, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím kèm sim số, 01 ví da màu nâu và 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là của cá nhân bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Vật chứng của vụ án, gồm:

+ Chất ma túy loại MDMA và Ketamine còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 673/PC09 ngày 31/7/2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai;

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu tím kèm sim số;

+ 01 ví da màu nâu;

+ 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số: 203/CT -VKS ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Bùi Bình Y về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm c, g khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Bùi Bình Y phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Bùi Bình Y từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Bùi Bình Y: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu tím kèm sim số; 01 ví da màu nâu; 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bị cáo Bùi Bình Y phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Bình Y: Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 22/7/2023, tại trước số nhà 257/9 đường N, Tổ 02, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Bùi Bình Y đang tàng trữ 0,6530 gam chất ma túy loại MDMA và 1,4065 gam chất ma túy loại Ketamine, với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Bùi Bình Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Mặc dù bị cáo Bùi Bình Y đã nhận thức được việc tàng trữ ma túy 0,6530 gam MDMA, và 1,4056 gam Ketamine với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bên cạnh đó bị cáo đã đi chấp hành 02 bản án (đã được xóa án tích) và có 01 tiền sự nhưng không lấy làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền.

[7] Đối với đối tượng tên Hưng đã bán ma túy cho bị cáo. Do không biết được nhân thân, lai lịch này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau, nên không xét.

[8]Về xử lý vật chứng:

+ Chất ma túy loại MDMA và Ketamine còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 673/PC09 ngày 31/7/2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai nên tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu tím kèm sim số; 01 ví da màu nâu; 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điểm c, g khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Bình Y phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Bình Y 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2023

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì công văn ghi số: 673/PC09 ngày 31/7/2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Bình Y: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu tím kèm sim số (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 ví da màu nâu; 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 28/2024 ngày 09 tháng 11 năm 2023 giữa Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai với Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Bình Y phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh Gia lai.*
- *Viện kiểm sát TP. Pleiku.*
- *Công an TP. Pleiku.*
- *THADS TP. Pleiku*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hs.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Hồng